

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09 /2024/HS-ST
Ngày 18-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Thảo, Giáo viên hưu trí;
- Ông Nguyễn Quốc Dũng, Cán bộ UBND phường Thái Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 341/2023/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Dương Nhật D, sinh ngày 04/6/2004 tại Cà Mau; địa chỉ thường trú: Ấp V, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; nơi ở hiện nay: Nhà trọ Phạm Thị H, tổ 3, khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K, sinh năm 1982 và bà Lê Thị Thu S, sinh năm 1985; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Ngày 21/6/2023 thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 24/10/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

2/ Nguyễn Vũ T, sinh năm 1999 tại Sóc Trăng; địa chỉ thường trú: Ấp H, xã H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Vũ B, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị Hồng T, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Ngày 21/6/2023 thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích”. Bị tạm giữ từ ngày 22/6/2023 đến ngày 30/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

3/ Bùi Văn T (tên gọi khác: T), sinh ngày 17/5/2004 tại Kiên Giang; địa chỉ thường trú: Tổ 9, ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nơi ở hiện nay: Nhà trọ Trần Công T, khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn P, sinh năm 1975 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Ngày 21/6/2023 thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 24/10/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

4/ Lê Đình Anh D, sinh ngày 12/11/2005 tại Bình Dương; địa chỉ thường trú: Ấp C, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Ngày 21/6/2023 thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 24/10/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

5/ Đinh Chí K (tên gọi khác: T), sinh ngày 18/8/2006 tại Kiên Giang; địa chỉ thường trú: Tổ 2, ấp A, xã N, huyện K, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tạm trú: Tổ 6, khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T, sinh năm 1985 (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm: 1988; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Ngày 21/6/2023 thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 24/10/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Chí K: Ông Nguyễn Phước L, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Chí K: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1988 (mẹ của bị cáo); địa chỉ thường trú: Tổ 2, ấp A, xã N, huyện D, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tạm trú: Tổ 6, khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị hại:

- Ông Ngô Văn M, sinh năm 1993; thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang; tạm trú tại: Tổ 5, khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Ông Ngô Văn G, sinh năm 2003; thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang; tạm trú tại: Tổ 5, khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Ông Ngô Văn T, sinh ngày 01/01/2004; thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang; tạm trú tại: Tổ 5, khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Bùi Văn P, sinh năm 1975; địa chỉ thường trú: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Trần Công T, khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Hồng O, sinh năm 1969; địa chỉ thường trú: Tổ 2, ấp Đ, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Ông Dương Văn K, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: Ấp V, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Phạm Thị H, tổ 3, khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1980; thường trú: Ấp C, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Sơn Long H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Dương Nhật D, Nguyễn Vũ T, Lê Đình Anh D, Bùi Văn T (tên thường gọi là “T”) và Đinh Chí K (tên thường gọi là “T”) là bạn bè quen biết ngoài xã hội; D, T và Tr cùng làm chung tại Công ty gỗ T thuộc khu phố 7, phường Uyên H, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 20 giờ ngày 21/6/2023, D làm việc tại bộ phận sơn của Công ty gỗ T cùng với Ngô Văn G, Ngô Văn T và Ngô Văn M. Thời điểm chuẩn bị tan ca ra về thì G quên tắt đèn bồn sơn nên D tắt đèn và có nhắc nhở G thì xảy ra mâu thuẫn với G, T và M. D lo sợ G, T và M sẽ chặn đường đánh mình nên nói cho Tr cũng đang làm trong Công ty T biết việc D có mâu thuẫn với G, T và M và nhờ T đi cùng D ra cổng Công ty để về thì gặp T đến đón Tr. Khi gặp T, D có nói với T về việc mâu thuẫn với G, T và M đồng thời nhờ T và Tr đi tìm G, T và M để đánh, nghe D nói vậy thì T và Tr đồng ý, T nói D đi về trước, mọi chuyện để T với Tr xử lý nên D đi về. Sau đó, T gọi điện thoại qua mạng xã hội Facebook cho Lê Đình Anh D thì biết D đang ở phòng trọ của bạn tên H tại khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên T điều khiển xe mô tô chở Tr đến phòng trọ của H để gặp D, tại đây có Đinh Chí K là bạn của D cũng có mặt. Khi gặp D và K, T rủ D và K đi cùng với T và Tr đến cư xá P thuộc khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương tìm đánh nhóm của G, T và M thì D và K đồng ý. Lúc này, T điều khiển xe mô tô biển số 68G1 - 851.16 chở theo Tr, K điều khiển xe mô tô biển số 61N1 - 197.52 chở theo D đi đến phòng trọ của T để lấy hung

khí đi đánh nhau. Khi đến nơi, T vào phòng trọ lấy 01 cây ba khúc màu vàng có cán màu đen, D lấy 02 cây dao tự chế dài khoảng 50cm. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô của Tr chở T còn K điều khiển xe mô tô chở D đi đến cư xá P. Khi đến cư xá P, Tr, T, D và K chia nhau ra để đi tìm phòng trọ của G, T và M. Khi T đi bộ vào dãy C-D của cư xá P thì thấy T, G và M đang ngồi trước phòng CD.20 nên T la lên báo cho Tr, D và K biết. Lúc này, Tr và K đậu xe cách vị trí T, G và M ngồi khoảng 10-15 mét còn T và D đi bộ đến chỗ T, G và M đang ngồi, T hỏi “ai đòi đánh thẳng D” thì không ai nhận nên T lấy cây ba khúc ra đánh trúng vào khuỷu tay phải của M, lúc này D cũng lấy 02 con dao tự chế ra chém vào nhóm của T, G và M làm trúng vào đầu của T 01 cái gây thương tích, T dùng hai tay ôm đầu bỏ chạy. Thấy T bỏ chạy ra ngoài nên K đứng ngoài dùng xe mô tô đuổi theo để đánh nhưng không kịp. Lúc này, D tiếp tục dùng dao chém nhiều cái về phía G và M thì trúng vào đầu và bàn tay phải của G 01 cái, trúng vào lưng của M 01 cái thì G và M lùi vào trong phòng đóng cửa lại nên T và D dừng lại, đi ra xe nơi Tr đứng đợi sẵn rồi cả nhóm đi về phòng trọ của T để cất dấu hung khí. Sau khi nhóm của T rời đi thì T, M và G được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thành phố T, Bình Dương và trình báo sự việc đến Công an phường U.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 cây ba khúc bằng kim loại màu vàng, có bọc cao su màu đen, chiều ngắn nhất là 24cm, chiều dài nhất là 65cm; 01 con dao tự chế dài 42cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 29cm, cán bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao tự chế dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 37cm, cán bằng gỗ dài 12cm; 01 xe mô tô biển số 68G1-851.16, loại Sirius, màu sơn trắng xanh, số máy E32VE212238, số khung RLCUE3710LY110676; 01 xe mô tô biển số 61N1-197.52, loại Wave RSX F1, màu sơn đỏ đen, số máy JA52E0330460, số khung RLHJA385XMY144794.

Tạm giữ của Nguyễn Vũ T: 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Vũ T; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11, màu xanh; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần ngắn, vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu vàng kem.

Tạm giữ của Dương Nhật D: 01 căn cước công dân mang tên Dương Nhật D; 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 6Z, màu xanh.

Tạm giữ của Bùi Văn Tr: 01 căn cước công dân mang tên Bùi Văn Tr; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen; 01 áo thun màu xanh, có chữ “TTF” màu trắng; 01 quần dài, vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh.

Tạm giữ của Lê Đình Anh D: 01 mũ bảo hiểm màu vàng kem; 01 áo khoác màu xanh, có mũ trùm đầu, có số “1977” màu trắng; 01 quần jean dài, màu đen trắng.

Tạm giữ của Đinh Chí K: 01 căn cước công dân mang tên Đinh Chí K; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A1K, màu xanh đen; 01 áo sơ mi tay dài, màu sọc xanh đỏ trắng có chữ “EVISU” màu đỏ; 01 quần jean ngắn, màu xanh và 01 mũ lưỡi trai màu đen.

Cáo trạng số 02/CT-VKSTU ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo Dương Nhật D, Nguyễn Vũ T và Bùi Văn Tr về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2

Điều 134 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Đinh Chí K và Lê Đình Anh D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và Chương XII Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Bị cáo Dương Nhật D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.
- Bị cáo Bùi Văn Tr từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Vũ T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Bị cáo Đinh Chí K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.
- Bị cáo Lê Đình Anh D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Dương Nhật D, Nguyễn Vũ T, Bùi Văn Tr, Lê Đình Anh D và Đinh Chí K đã tác động người thân bồi thường cho các bị hại Ngô Văn M, Ngô Văn G và Ngô Văn T tổng số tiền 30.000.000 đồng. Các bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây ba khúc bằng kim loại màu vàng, có bọc cao su màu đen, chiều ngắn nhất là 24cm, chiều dài nhất là 65cm; 01 con dao tự chế dài 42cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 29cm, cán bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao tự chế dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 37cm, cán bằng gỗ dài 12cm; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần ngắn, vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu vàng kem; 01 áo thun màu xanh, có chữ “TTF” màu trắng; 01 quần dài, vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu vàng kem; 01 áo khoác màu xanh, có mũ trùm đầu, có số “1977” màu trắng; 01 quần jean dài, màu đen trắng; 01 áo sơ mi tay dài, màu sọc xanh đỏ trắng có chữ “EVISU” màu đỏ; 01 quần jean ngắn, màu xanh và 01 mũ lưỡi trai màu đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Oppo F11, màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Vũ T;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ T căn cước công dân mang tên Nguyễn Vũ T.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Chí K điện thoại di động OPPO A1K màu xanh đen.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Chí K có văn bản trình bày lời bào chữa: Thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố bị cáo Đinh Chí K về tội danh và khung hình phạt; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Bị cáo K khi phạm tội là người dưới 18 tuổi và bị người khác rủ rê, xúi giục; vai trò của bị cáo là thứ yếu trong vụ án, chỉ là giúp sức trong việc chờ bị cáo D đi thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội; sau khi phạm tội đã tác động người thân lo việc bồi thường thiệt hại cho các bị hại và được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Chương XII Bộ luật Hình sự quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi quyết định hình phạt để bị cáo nhận thức được lỗi của mình, giúp cho bị cáo sửa chữa sai lầm, cải tạo tốt sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Chí K không bổ sung ý kiến bào chữa.

Các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; không trình bày ý kiến để bảo vệ quyền, lợi ích của mình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không trình bày ý kiến để bảo vệ quyền và lợi ích của mình.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để được cải tạo tốt, sớm hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội, sơ đồ hiện trường, biên bản xác định vụ việc, biên bản xác định vật chứng cũng như thương tích thực tế của bị hại và những chứng cứ khác. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn với Ngô Văn G nên Dương Nhật D đã kêu Nguyễn Vũ T và Bùi Văn Tr tìm đánh G thì Th và Tr đồng ý, sau đó Th rủ rê, xúi giục Lê Đình Anh D và Đinh Chí K cùng tham gia. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/6/2023, tại cư xá P

thuộc khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Vũ T, Lê Đình Anh D, Bùi Văn Tr và Đinh Chí K sử dụng dao tự chế, gây ba khúc là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho Ngô Văn M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04% (bốn phần trăm), gây thương tích cho Ngô Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07% (bảy phần trăm), gây thương tích cho Ngô Văn G với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16% (mười sáu phần trăm). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, hiểu rõ dùng dao tự chế, gây ba khúc là hung khí nguy hiểm đánh bị hại thì khả năng gây tổn hại sức khỏe của bị hại là rất cao. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về tính chất, mức độ, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[4] Về vai trò: Bị cáo Dương Nhật D là người khởi xướng, nhờ bị cáo Nguyễn Vũ T và Bùi Văn Tr tìm người gây thương tích cho các bị hại; bị cáo Nguyễn Vũ Th là người rủ rê, xúi giục bị cáo Lê Đình Anh D và Đinh Chí K cùng tham gia, đồng thời chuẩn bị công cụ và trực tiếp sử dụng gây 3 khúc gây thương tích cho bị hại Ngô Văn M; bị cáo Lê Đình Anh D là người trực tiếp sử dụng dao tự chế chém bị hại Ngô Văn T và Ngô Văn G; bị cáo Đinh Chí K giúp sức trong việc chở bị cáo Lê Đình Anh D đi gây án và sau đó chạy xe đuổi theo để tiếp tục đánh bị hại Ngô Văn T nhưng không được; bị cáo Bùi Văn Tr là người giúp sức tích cực trong việc chở bị cáo T về lấy hung khí đi gây án và cản địa, chờ đón đồng phạm để tẩu thoát.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Vũ T xúi giục, rủ rê bị cáo Đinh Chí K và Lê Đình Anh D là người dưới 18 tuổi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động người thân tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Các bị cáo Lê Đình Anh D và Đinh Chí K khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng các quy định tại chương XII của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo Lê Đình Anh D và Đinh Chí K sau khi thực hiện hành vi phạm tội đều có kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[8] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[9] Văn bản trình bày của người bào chữa cho bị cáo Đinh Chí K là có căn cứ chấp nhận; phù hợp với tính chất, vai trò, mức độ của hành vi; tuổi chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường vấn đề nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Đối với xe mô tô Sirius biển số 68G1-851.16 do ông Bùi Văn P đứng tên chủ sở hữu và xe mô tô Honda Wave RSX F1 biển số 61N1-197.52 do bà Nguyễn Thị Hồng O đứng tên chủ sở hữu, ngày 21/6/2023 các bị cáo Bùi Văn Tr và Lê Đình Anh D sử dụng để đi thực hiện hành vi phạm tội thì ông P và bà O không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông P và bà O là phù hợp.

[12] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 cây ba khúc bằng kim loại màu vàng, có bọc cao su màu đen, chiều ngắn nhất là 24cm, chiều dài nhất là 65cm; 01 con dao tự chế dài 42cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 29cm, cán bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao tự chế dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 37cm, cán bằng gỗ dài 12cm; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần ngắn, vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu vàng kem; 01 áo thun màu xanh, có chữ “TTF” màu trắng; 01 quần dài, vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu vàng kem; 01 áo khoác màu xanh, có mũ trùm đầu, có số “1977” màu trắng; 01 quần jean dài, màu đen trắng; 01 áo sơ mi tay dài, màu sọc xanh đỏ trắng có chữ “EVISU” màu đỏ; 01 quần jean ngắn, màu xanh và 01 mũ lưỡi trai màu đen là công cụ phạm tội và vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với căn cước công dân mang tên Nguyễn Vũ T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với điện thoại di động hiệu OPPO F11, màu xanh là phương tiện bị cáo T sử dụng để liên lạc, rủ rê bị cáo D phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với điện thoại di động OPPO A1K, màu xanh đen là tài sản cá nhân của bị cáo Đinh Chí K, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[13] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Dương Nhật D, Nguyễn Vũ T, Bùi Văn Tr, Lê Đình Anh D và Đinh Chí K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Nhật D 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2023.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Tr 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Đình Anh D 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đinh Chí K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây ba khúc bằng kim loại màu vàng, có bọc cao su màu đen, chiều ngắn nhất là 24cm, chiều dài nhất là 65cm; 01 con dao tự chế dài 42cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 29cm, cán bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao tự chế dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 37cm, cán bằng gỗ dài 12cm; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 quần ngắn, vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu vàng kem; 01 áo thun màu xanh, có chữ “TTF” màu trắng; 01 quần dài, vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu vàng kem; 01 áo khoác màu xanh, có mũ trùm đầu, có số “1977” màu trắng; 01 quần jean dài, màu đen trắng; 01 áo sơ mi tay dài, màu sọc xanh đỏ trắng có chữ “EVISU” màu đỏ; 01 quần jean ngắn, màu xanh và 01 mũ lưỡi trai màu đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu OPPO F11, màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ T căn cước công dân mang tên Nguyễn Vũ T.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Chí K điện thoại di động OPPO A1K, màu xanh đen.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc các bị cáo Dương Nhật D, Nguyễn Vũ T, Bùi Văn Tr, Lê Đình Anh D và Đinh Chí K phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; các bị hại; người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Chí K; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp